

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST  
Ngày 24-08-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đình Hưng và bà Lô Thị Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lo Văn Q**; tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 27 tháng 10 năm 1969; tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã N, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 3/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lo Văn Th (đã chết) và bà Lo Thị Th (đã chết); Bị cáo có vợ là Vi Thị K và có 02 con; Tiền sự: Không ; Tiền án: Không. Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022 đến 20/4/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (có mặt)

**- Người chứng kiến:** Anh Lu Văn G. Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/4/2022, Lo Văn Q bắt xe khách đi từ nhà ở Khe X thuộc bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đi lên bản P, xã T, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An với mục đích mua ma túy sử dụng. Lên đến

nơi, Q xuống xe rồi đi bộ vào trong bản P, xã T để tìm mua ma túy. Trên đường đi Q gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường. Q hỏi và mua của người đàn ông này 01 (một) gói Heroine có đặc điểm bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu đỏ với số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng. Mua Heroine xong, Q đi bộ lên đồi lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại Q gói rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi ngủ lại trên đồi. Đến khoảng 04 giờ ngày 19/4/2022, Lô Văn Q đi bộ về nhà. Khoảng 05 giờ cùng ngày Q đi bộ về đến bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công Công an xã N và Đoàn biên phòng N phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trong túi quần phía bên phải đang mặc của Q 01 (một) gói Potylen màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi Heroine. Lô Văn Q khai nhận đó là chất ma túy Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số: 507/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 24/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn Q gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng là 1,2 (Một phẩy hai) gam.

Cáo trạng số 67/CT-VKS-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Lô Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Q định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Lô Văn Q từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lượng hình ở mức thấp hơn lời đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận và tự bào chữa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 05 giờ ngày 19/4/2022, tại bản N, xã N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Lo Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép<sup>1,2</sup> (*Một phẩy hai*) gam Heroine với nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy Q định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và khối lượng vật chứng thu được từ vụ án.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên. Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. .

[7] Xử lý vật chứng: 1,2 (*Một phẩy hai*) gam Heroine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lo Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lo Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lo Văn Q 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 19/4/2022 đến 20/4/2022.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tiêu hủy vật chứng của vụ án. (Đặc điểm, số lượng và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 13/7/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Q 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lo Văn Q.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/8/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N, Thanh Chương
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương
- Người bào chữa
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Cường**